

CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ TỶ NẠI DA

QUYỂN 37

Học Xứ Thứ Tư: ĐÒI HỎI THỨC ĂN NGON

Đức Bạc-già-phạm ở tại trú xứ Thích ca du hành đến trong vườn Đa căn thọ thành Kiếp-tỷ-la, lúc đó Thích tử Đại danh nghe tin Thế tôn đến liền đến chỗ Thế tôn đánh lễ rồi ngồi một bên, Phật nói pháp yếu chỉ dạy cho Đại danh được lợi hỉ rồi im lặng, Thích tử Đại danh bạch Phật: “Cúi xin Thế tôn và Tăng thương xót sáng mai đến nhà con thọ thực”, Thế tôn im lặng nhận lời, Thích tử Đại danh biết Phật nhận lời rồi liền đánh lễ cáo lui. Về đến nhà liền bảo các gia nhân: “Sáng mai Phật và tăng sẽ đến nhà, đi đường vất vả, các người nên chuẩn bị đầy đủ thức ăn ngon để giải trừ mệt mỏi”, các gia nhân vâng lời ngay trong đêm ấy chuẩn bị đầy đủ các thức ăn thượng diệu. Sáng hôm sau Lục chúng vừa thức dậy nói với nhau: “Chúng ta nên đến nhà thân hữu xem coi có thức ăn gì ngon không”, nói xong cùng đi đến nhà thân hữu, thân hữu chào hỏi rồi mời ăn, Lục chúng nói: “Chúng tôi đã thọ Thích tử Đại danh thỉnh thực rồi”, thân hữu nói: “Nếu vậy xin thỉnh ngày mai đến”, Lục chúng nhận lời. Lúc đó Thích tử Đại danh sai sứ đến bạch Phật: “Thức ăn đã lo liệu xong, xin Phật biết thời”, Phật cùng Đại chúng đi đến nhà của Thích tử Đại danh ngồi vào chỗ ngồi rồi, Đại danh liền tự tay dâng thức ăn cúng dường Phật và Tăng... tiễn đưa Phật ra về, nhiều Phật ba vòng rồi trở vào nhà, sau đó lên trên lầu tu tập thiền quán. Lúc đó gia nhân thu dọn ghế ngồi và các thức ăn dư, dọn dẹp vừa xong thì Lục chúng sau khi khuyến hóa được thức ăn của ba mươi nhà thân hữu xong cũng vừa đến. Khi đến nơi thấy không có ghế ngồi cũng không có thức ăn, Xiển-đà nói: “Thỉnh Phật và tăng đến nhà thọ thực sao không thấy trái tòa ngồi và bày biện thức ăn gì cả, không lẽ muốn Phật và Tăng đoạn thực ngày nay hay sao?”. Gia nhân nói: “Các vị ngủ ban

ngày hay sao mà không hay chứ Tăng đã đi thọ thỉnh thực, Phật và Tăng thọ thực xong đã về hết rồi”, Xiển-đà nói: “Ý các người không muốn cho chúng ta ăn phải không?”, gia nhân nói: “Các Thánh giả tạm đứng chờ tôi thưa lại gia chủ”, liền trở vào báo lại là có Lục chúng Bí-sô đến, Đại danh nói: “Hãy đem những thức ăn dư dọn ra mời họ ăn”. Gia nhân vâng lời làm theo, nhìn thấy dọn lên thức ăn đơn sơ Lục chúng nói: “Thích tử Đại danh thỉnh Phật và Tăng đến nhà thọ thực mà dâng cúng thức ăn đơn sơ như vậy thì Ô-đà-di cũng có thể hằng ngày thỉnh Phật và tăng”, nói rồi liền bảo gia nhân: “Các người hãy đến nhà của ___ lấy món sữa, đến nhà _ lấy cá thịt, nem khô... mang về đây”. Gia nhân nghe lời đi đến những nhà đó lấy thức ăn mang về cho Lục chúng ăn no đủ rồi mới về chùa, các Bí-sô thấy liền hỏi: “Sáng nay các vị ăn ở đâu?”, đáp: “Ăn cùng một chỗ với các vị”, các Bí-sô nói: “Sao chúng tôi không thấy”, đáp: “Chúng tôi đến sau”, các Bí-sô hỏi: “Vậy các vị đã ăn thức ăn gì?”, đáp: “Sữa, lạc, cá thịt, nem khô... rất ngon”, các Bí-sô nói: “Chúng tôi cũng ăn ở đó, nhưng sao không thấy có những món như vậy”, A-thuyết-ca nói: “Nhà đó nghèo làm gì có những món ăn như thế, đó là chúng tôi từ nhà các thân hữu đòi mang đến để ăn”, các Bí-sô nói: “Các vị đòi những món ăn ngon từ nhà các bạch y như thế có hợp hay không?”, đáp: Hợp hay không thì chúng tôi cũng đã đòi để ăn rồi, không lẽ chúng tôi phải nhịn đói trở về hay sao?”. Các Bí-sô thiếu dục chê trách Lục chúng rồi bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: “... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: Các thức ăn thượng diệu như sữa, lạc, sanh tô, cá thịt... nếu Bí-sô vì mình mà đến nhà người khác đòi hỏi để ăn thì phạm Ba-dật-đề-ca. “Sau đó có các Bí-sô bệnh, thầy thuốc bảo nên uống sữa... cho đến các Bí-sô bạch Phật, Phật nói trừ nhơn duyên bệnh. Lúc đó Thế tôn khen ngợi người trì giới và tôn trọng giới, tùy thuận nói pháp rồi bảo các Bí-sô: Trước kia là sáng chế, bây giờ là tùy khai, học xứ này nên nói lại như sau: **“Những thức ăn thượng diệu như sữa, lạc, sanh tô, cá thịt... nếu Bí-sô không bệnh, vì mình mà đến nhà người khác đòi hỏi để ăn thì phạm Ba-dật-đề-ca.”**

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?:

Nếu Bí-sô không bệnh mà xin thức ăn ngon, không bệnh mà ăn thì khi xin phạm Ác-tác, khi ăn phạm Đọa. Bí-sô khi không có bệnh mà xin, khi có bệnh ăn thì khi xin phạm Ác-tác, khi ăn không phạm. Bí-sô khi có bệnh xin, khi không bệnh ăn thì khi xin không phạm, khi ăn phạm Đọa. Bí-sô khi có bệnh xin, khi có bệnh ăn đều không phạm. Nếu Bí-sô vào

thôn khát thực đến trước cửa nhà người, người trong nhà mang cơm ra, nếu Bí-sô cần thứ khác thì đứng im lặng chờ có nhận cơm; người trong nhà nếu hỏi cần gì, khi hỏi như vậy là họ tùy ý muốn của mình mà cho, Bí-sô cần gì cứ nói ra không phạm. Nếu thí chủ thấy Bí-sô liền nói: “Thánh giả cần gì cứ nói”, Bí-sô nói điều mình cần cũng không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

Nhiếp Tụng Thứ Năm:

*Nước có trùng, hai nhà ăn,
Không y, đến xem hành quân,
Hai đêm, nhiều loạn quân binh,
Đánh, dọa, che dấu tội thô.*

Học xứ thứ tư: DỪNG NƯỚC CÓ TRÙNG

Phật ở trong vườn Cù-sư-la nước Kiêu-thiểm-tỳ, lúc đó Bí-sô Xiển-đà dùng nước có trùng, các Bí-sô thấy liền nói: “Sao cụ thợ lại cố tâm dùng nước có trùng”, Xiển-đà nói: “Số trùng trong nước này đâu có ai giao cho tôi, ở trong bình, chậu, ao hồ và bốn biển rộng lớn sao chúng không đến ở, chúng tự sanh tự diệt đối với tôi có tội gì”, các Bí-sô thiếu dục chê trách Xiển-đà rồi bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: ***“Nếu lại có Bí-sô biết nước có trùng mà thợ dụng, phạm Ba-dật-đề-ca”***

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Xiển-đà. Biết là tự biết hay người khác nói cho biết. Nước có trùng, trùng phân biệt có hai: Một là vừa nhìn liền thấy, hai là do lược nước mới thấy. Thợ dụng có hai: Nội thợ dụng là dùng cho nội thân như ăn uống, tắm rửa...; ngoại thợ dụng là dùng cho việc ngoài thân như giặt y, rửa bát... Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

Bí-sô dùng nước có trùng, khởi tưởng có trùng và nghi đều phạm Đọa; nước không có trùng, khởi tưởng có trùng và nghi đều phạm Ác-tác; hai câu sau không phạm. Nếu Bí-sô biết đường, mật, sữa dầu... có trùng sanh mà thợ dụng đều phạm Đọa. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

***Học Xứ Thứ Bốn Mươi Hai: BIẾT NHÀ CÓ THỨC ĂN
MÀ GUỖNG NGỒI***

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, cụ thợ Ô-đà-di hiểu biết pháp thuật của thế tục và đoán biết việc của

người. Lúc đó vào sáng sớm Ô-đà-di đắp y mang bát vào thành khất thực, trong thành có một thiếu niên mới cưới vợ, khi đến phố bán hương để mở cửa tiệm liền thấy nhớ vợ, muốn trở về bên vợ nên vừa mở cửa tiệm liền đóng cửa lại. Ô-đà-di trông thấy liền suy nghĩ: “Giờ này các cửa tiệm bắt đầu mở cửa, sao cửa tiệm của thiếu niên này vừa mở liền đóng lại”, nghĩ rồi liền dùng đạo thuật Tha tâm để quán biết ý muốn của thiếu niên kia, biết rồi liền muốn chọc phá thiếu niên này nên Ô-đà-di liền đến nhà của thiếu niên nói với người vợ của thiếu niên: “Cô hãy ngồi nghe ta nói pháp”, thiếu niên về đến thấy vậy liền bảo vợ: “Nàng hãy lấy thức ăn trao cho Thánh giả để Thánh giả trở về chùa”, Ô-đà-di nói: “Tôi bỏ việc tu phẩm thiện đến nhà của hiền thủ nói pháp là muốn cho hiền thủ tăng thêm tín tâm, vì sao hiền thủ lại không muốn nghe”, thiếu niên nghe lời này liền miễn cưỡng ngồi xuống nghe pháp, ngồi nghe pháp hồi lâu nên dục niệm liền dứt. Ô-đà-di biết dục niệm của thiếu niên đã dứt nên đứng dậy ra về, thiếu niên giận trách: “Tại sao Bí-sô biết người tục có ý dục lại cố tâm làm xúc não khiến họ thất vọng, đối với vợ mình không được tự tại”. Các Bí-sô thiếu dục nghe biết liền chê trách: “Tại sao Bí-sô biết nhà có thức ăn mà gắng gượng ngồi nán lại”, đem việc này bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: ***“Nếu lại có Bí-sô biết nhà có thức ăn mà gắng gượng ngồi lại, phạm Ba-dật-đề-ca”***

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Ô-đà-di. Nhà có thức ăn tức là nam lấy nữ làm thức ăn, nữ lấy nam làm thức ăn ái niệm lẫn nhau nên gọi là thức ăn. Gắng gượng là biết người khác không đồng ý mà vẫn ngồi lại.

Trong học xứ này tương phạm như thế nào?

Nếu Bí-sô biết nam nữ kia có một dục mà gắng gượng ngồi lại trong nhà họ thì phạm Đọa. Nếu biết họ không có dục tâm thì không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu... giống như các giới trên.

Học Xứ Thứ Bốn Mươi Ba: BIẾT NHÀ CÓ THỨC ĂN MÀ GƯỢNG ĐỨNG

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, duyên khởi giống như giới trên, chỉ khác là Ô-đà-di đến trong nhà thiếu niên đứng núp sau cánh cửa, đưa tờ giấy nhìn thấy nhưng im lặng. Thiếu niên trở về trong nhà kéo vợ đến chỗ khuất muốn cùng làm việc phi pháp, đưa tờ giấy liền nói: “Gia chủ, có tôn giả Ô-đà-di đứng ở sau cánh

cửa”, thiếu niên liền nói: “Thánh giả ở trong chùa tu tập các định, đến đây làm gì”, nói rồi liền đưa mắt nhìn về phía cửa quả thấy có Ô-đà-di đứng đó, dục tình liền dứt, giận trách nói rằng: “Tại sao Bí-sô mất pháp sa môn, đến nhà của thế tục gượng đứng ở chỗ khuất khiến cho người tục đối với vợ mình không được tự tại”. Các Bí-sô nghe biết đem việc này bạch Phật, Phật do duyên này nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: “*Nếu lại có Bí-sô biết nhà có thức ăn mà gượng đứng ở chỗ khuất, phạm Ba-dật-đề-ca*”. Tướng phạm giống như giới trên.

Học Xứ Thứ Bốn Mười Bốn: **CHO NAM NỮ NGOẠI ĐẠO KHÔNG Y THỨC ĂN**

Phật ở trong vườn Trúc lâm bên ao Yết-lan-đạc-ca thành Vương xá, lúc đó các thương nhơn trong thành đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên, Phật nói diệu pháp chỉ dạy cho họ được lợi hỉ rồi im lặng. Các thương nhơn nghe pháp xong tâm hoan hỉ đánh lễ Phật rồi lui ra, sau đó đến chỗ A-nan-đà đánh lễ rồi ngồi một bên, tôn giả cũng nói diệu pháp cho họ nghe rồi im lặng, các thương nhơn bạch rằng: “Đại đức, Thế tôn sau khi hạ an cư xong sẽ đến nơi đâu?”, tôn giả nói: “Các vị nên tự đến hỏi Thế tôn”, các thương nhơn nói: “Thế tôn oai đức tôn nghiêm, chúng tôi không dám gạn hỏi”, tôn giả nói: “Tôi cũng thấy Thế tôn oai đức tôn nghiêm nên không dám gạn hỏi”, các thương nhơn nói: “Nếu không thưa hỏi làm sao biết Thế tôn sau ba tháng an cư sẽ đến nơi đâu”, tôn giả nói: “Phải quán tướng mạo cho đến lời nói của thế tôn mới biết được Thế tôn muốn đi đâu”, các thương nhơn hỏi: “Quán như thế nào?”, tôn giả nói: “Nếu Thế tôn ngồi xỉ răng hướng về phương nào đó, đây gọi là quán tướng mạo; nghe Thế tôn khen ngợi nhân vật của phương nào đó, đây gọi là quán lời nói”, các thương nhơn hỏi: “Vậ Thế tôn gần đây ngồi hướng về phương nào và khen ngợi nhân vật phương nào?”, tôn giả nói: “Gần đây Thế tôn ngồi xỉ răng hướng về nước Kiều-tát-la và khen ngợi nhân vật ở thành Thất-la-phiệt”. Các thương nhơn nghe rồi biết không bao lâu nữa Phật sẽ đến thành Thất-la-phiệt, họ liền đánh lễ tôn giả rồi ra về, sau đó đi thu mua hàng hóa để mang đến thành Thất-la-phiệt bán.

Sau ba tháng an cư Thế tôn bảo A-nan-đà: “Thầy nên đi thông báo cho các Bí-sô nay Thế tôn muốn du hành đến nước Kiều-tát-la, nếu ai muốn theo Như lai thì nên chuẩn bị y bát”, A-nan-đà vâng lời Phật đi thông báo cho các Bí-sô biết, các thương nhơn nghe được tin này

liền đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên, Thế tôn nói diêu pháp cho họ nghe, chỉ dạy được lợi hỉ rồi im lặng, các thương nơn bạch Phật: “Thế tôn, con nghe Thế tôn sắp đến thành Thất-la-phiệt, trên đường đi chúng con xin được tứ sự cúng dường cho Phật và tăng, cúi xin Thế tôn thương xót thọ nhận”, Thế tôn im lặng nhận lời, các thương nơn đánh lễ Phật rồi lui ra, sau đó đến chỗ tôn giả A-nan-đà hỏi: “Đại đức, Thế tôn mỗi ngày có thể đi được bao nhiêu?”, đáp là cũng như Luân vương, lại hỏi: “Pháp của Luân vương mỗi ngày đi được bao nhiêu?”, đáp là hai du thiên na. Các thương nơn nghe rồi cứ mỗi hai du thiên na sắp đặt các món cúng dường, cứ như thế cho đến thành Thất-la-phiệt. Lúc đó trong đoàn thương buôn có ngoại đạo lộ hình đi theo, trên đường đi khi bị cơn đói thúc bách ngoại đạo liền nghĩ: “Ta nay lập phương tiện gì để khỏi bị khổ vì đói khát, ta nên xin vào trong giáo đoàn của Thích tử mới khỏi bị đói, dù đi đường xa cũng không thấy nhọc mệt”, nghĩ rồi liền đến chỗ Bí-sô bạch rằng: “Thánh giả, Đại sư của các vị ưa thích tốt đẹp thương người, thường dùng cái cày bằng vàng để cày ruộng nên các đệ tử được thọ thức ăn trăm vị, mặc áo ngàn vàng, phòng xá thượng hạng... Các Thánh giả hiện đời này được an lạc tru, sau khi mạng chung chắc chắn sanh lên cõi trời, được giải thoát. Còn Đại sư của tôi tánh ưa thô ác, các đệ tử chúng tôi phải lộ hình ăn thức ăn thô và ngủ nơi đất cứng, hiện đời thọ khổ, sau khi mạng chung sanh vào địa ngục, chìm trong biển khổ”. Các Bí-sô nghe rồi liền cho là ngoại đạo này tín kính nên nói rằng: “Người có muốn ăn thức ăn dư trong bát của các Bí-sô không?”, ngoại đạo thầm nghĩ: “Nếu ta không ăn thì sẽ chết đói”, nghĩ rồi liền nói muốn ăn, các Bí-sô nói: “Khi chúng tăng ăn, người hãy tùy ý đứng một nơi nào đó, các Bí-sô sẽ đem thức ăn dư trong bát cho người”, ngoại đạo nghe rồi đến giờ ăn cầm cái âu đứng ở một nơi, sau khi ăn xong các Bí-sô đều đem thức ăn dư bỏ vào cái âu của ngoại đạo, ngoại đạo này bưng cái âu đầy thức ăn đi ra cửa, thương chủ thấy liền hỏi là ai đã cho thức ăn, ngoại đạo nói: “Người mà các người trọng là ruộng phước, tôi lại làm ruộng phước cho họ nên họ đem bánh trái cho tôi”, thương chủ nói: “Bí-sô thương tưởng người nên cho người ăn, người trở lại nói là ruộng phước của Bí-sô, đó không phải là việc tốt. Nếu Thế tôn nghe được lời này ắt sẽ chế học xứ cho các Bí-sô”, ngoại đạo nghe rồi cảm thấy xấu hổ nói rằng: “Lúc nầy tôi chỉ là nói đùa, xin chớ để bụng”, nói rồi liền bỏ đi. Lúc đó có đoàn thương buôn khác đến, trong đoàn có một ngoại đạo lộ hình, ngoại đạo kia gặp ngoại đạo này liền hỏi: “Trên đường đi ông có được thức ăn không?”, đáp là có, lại hỏi

từ đâu có, ngoại đạo này nói: “Cư sĩ trợ cho tôi”, ngoại đạo kia nói: “Người không biết ân, nhờ người ta ban cho được khỏi đói mà còn nói lời thô gọi là cư sĩ trợ. Ta biết giáo đoàn Thích tử năm trăm vị đó đều chứng quả A-la-hán nhập bát Niết-bàn, còn trong phái ngoại đạo chúng ta chưa thấy có ai Niết-bàn”, liền nói kệ:

*“Làm sao thân người không sa đọa,
Lưỡi người sao không xé thành trăm,
Làm sao chut thần thấy việc này,
Lại không sét đánh nát thân người,
Đã can theo Sư tử ăn dư,
Lại thường nghĩ cách hại Sư tử,
Thập lực Thánh chúng đem cơm cho,
Người nay bị mắng không biết ân,
Thánh chúng chúng được Nhất thiết trí,
Bạn hay không, tâm đều bình đẳng,
Ngoại đạo các người thật đáng ghét,
Vậy mà vẫn còn cứu giúp nhau,
Người nào không biết ân và nghĩa,
Phải biết người này không bằng chó,
Chó đối với người còn biết ân,
Người tự rắn dữ thường phun độc”.*

Ngoại đạo nói kệ rồi liền bỏ đi, đây là duyên khởi nhưng Phật chưa kết giới. Lúc đó Phật ở trong nước Kiêu-tát-la du hành đến thành Thất-la-phiệt, tại một khu vườn trong thành này có năm trăm người nữ nương ở trong vườn đó se tơ kiếm sống. Họ thấy Thế tôn có bahai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, các pháp công đức đều hiển hiện, thân như hỏa tụ phóng ra ánh sáng lớn như kim luân chiếu, tiến bước như núi báu di chuyển, lại như phước vàng được trang nghiêm bằng các tạp bảo sáng ngời thanh tịnh, vô sở úy. Thấy rồi sanh tâm hoan hỷ, như người suốt mười hai năm siêng tu diệu định bỗng nhiên tỏ ngộ, như người nghèo gặp kho báu, như người không sanh con được sanh con, như người cầu ngôi vua được làm lễ quán đảnh, tâm các người nữ này hoan hỷ còn hơn thế nữa nên cùng đến chỗ Phật đảnh lễ rồi ngồi một bên nghe Phật nói diệu pháp rồi cùng bàn với nhau: “Nếu Thế tôn vào Vương thành rồi, chúng ta muốn đảnh lễ cũng không thể được. Chúng ta nên nhân lúc này thỉnh Phật và Tăng thọ thực”, bàn xong liền đảnh lễ bạch Phật rằng: “Cúi xin Thế tôn và Bí-sô tăng sáng mai thọ chúng con cúng dường”, Thế tôn im lặng nhận lời, các người nữ này biết Phật nhận lời

nên đánh lễ rồi lui ra, sau đó đến chỗ tôn giả A-nan-đà đánh lễ rồi bạch rằng: “Vương tử, cúng dường một bữa ăn cho Phật và Tăng cần khoảng bao nhiêu?”, tôn giả nói: “Khoảng năm trăm kim tiền”. Các người nữ nghe rồi mỗi người liền đóng góp một kim tiền đủ năm trăm kim tiền liền bạch với tôn giả: “Vương tử, chúng con không có khí cụ vật dụng nấu nướng và tòa ngồi, cúi xin Vương tử giúp đỡ lo liệu các món cúng dường, đến giờ thọ thực chúng con sẽ tự tay dâng cúng”, tôn giả nhận lời, các người nữ để lại số tiền rồi ra về. Lúc đó trưởng giả Cấp-cô-độc nghe tin Phật đã du hóa đến, liền đến chỗ Phật đánh lễ rồi ngồi một bên nghe Phật nói diệu pháp rồi bạch Phật: “Cúi xin Thế tôn và chúng Bísô sáng mai đến nhà con thọ thực”, Thế tôn nói: “Này trưởng giả, ta đã thọ năm trăm người nữ thỉnh thực vào sáng mai rồi”. Trưởng giả nghe rồi sanh tâm tùy hỷ đánh lễ rồi lui ra, sau đó đến chỗ tôn giả A-nan-đà thấy kim tiền liền hỏi là của ai, tôn giả nói: “Kim tiền này là của năm trăm người nữ nhờ tôi lo liệu các món cúng dường cho Phật và Tăng vào sáng mai. Trưởng giả hãy mang số kim tiền này về rồi thêm vào để sắm sửa các món ăn ngon, sáng mai mang đến”. Trưởng giả làm theo như lời của tôn giả sắm sửa các món ăn thượng diệu rồi chở đến trong vườn Cấp, tôn giả sai người đến báo cho các người nữ biết để đến dâng cúng. Các người nữ đến bạch với tôn giả: “Tôn giả là chơn thiện tri thức của chúng con, xin thương xót giúp chúng con dâng cúng cho Phật và Tăng”, tôn giả nhận lời. Lúc đó có hai người nữ một già một trẻ, người trẻ là ngoại đạo lộ hình cùng đến xin thức ăn, các người nữ nói: “Hãy đến xin Vương tử”, người trẻ liền đến chỗ tôn giả A-nan-đà xin, tôn giả nói: “Hãy ngồi chờ ở đó, tôi sẽ đưa cho”. Khi tôn giả đưa cho bánh không xem kỹ có cái bánh dính đôi, người già được một cái bánh, còn người trẻ được cái bánh dính đôi, người Già-thấy vậy liền nói: “Chắc là Vương tử sanh tâm ái niệm em nên mới đưa cho em cái bánh dính đôi”, người trẻ nói: “Đừng nói như vậy, Vương tử đã bỏ cung điện nguy nga, nhàm chán thế tục xuất gia, thoát khỏi trần lao như bỏ đám dãi, đâu thể đoái hoài đến một người như uest như tôi”, người già nói: “Em không biết các trượng phu đối với người nữ yêu thích không đồng, nếu không ái niệm thì sao lại đưa cho cái bánh dính đôi”. Các Bísô thiếu dục nghe biết chê trách rồi bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp các Bísô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bísô như sau: ***“Nếu lại có Bísô tự tay trao thức ăn cho ngoại đạo không y và các nam nữ ngoại đạo khác thì phạm Ba-dật-đề-ca.”***

Nếu lại có Bísô là chỉ cho A-nan-đà.

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

Nếu Bí-sô tự tay trao thức ăn cho các nam nữ ngoại đạo đều phạm Đọa, nếu là thân tộc hay người bệnh thì không phạm; hoặc muốn dùng thức ăn làm nhân duyên để trừ bỏ ác kiến cho họ thì không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

Học Xứ Thứ Bốn Mười Lăm: XEM QUÂN TRẬN

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, lúc đó ở biên thùy nước Kiêu-tát-la có phản loạn không thần phục triều đình nên vua Thắng Quang sai một đại tướng xuất binh chinh phạt như vậy cho đến ba lần đều bị quân phản loạn đánh bại, đại tướng yêu cầu nhà vua nên thân chinh đánh dẹp. Vua Thắng Quang cho đánh trống tuyên cáo toàn dân: “Ai biết võ đều phải tòng quân không được trốn tránh, nếu trốn tránh sẽ bị phạt năm trăm kim tiền”. Lúc đó Lục chúng Bí-sô nghe quân binh sắp lên đường liền nói với nhau: “Chúng ta nên đến xem quân binh của nhà vua như thế nào, có thể chiến thắng hay không”, nói rồi cùng nhau đi đến chỗ hành quân thấy đoàn tượng quân đến, Nan-đà liền hỏi: “Các ông đến nơi đâu?”, đáp là ra biên thùy dẹp loạn, Nan-đà nói: “Đoàn quân voi như thế này làm sao chiến thắng được, ta xem thấy voi của ông hình tướng như heo, còn voi của giặc to như núi Nhạc, còn hình dáng của ông có đi mà không có về, vậy ông hãy trở lại từ biệt tôn thân rồi hãy tòng quân”, mọi người nghe lời này đều không vui đứng qua một bên. Kế thấy đoàn mã quân đến, Lục chúng cũng hỏi đáp như trên cho đến câu: “Đoàn mã quân như thế này làm sao chiến thắng được, ta xem thấy ngựa của ông như con bò đần, còn ngựa của giặc to như voi, còn hình dáng của ông... giống như đoạn văn trên”. Kế thấy đoàn xa quân đến, Lục chúng cũng hỏi đáp như trên cho đến câu: “Đoàn xa quân như thế này làm sao chiến thắng được, ta xem xe của ông hư mục, còn xe của giặc kiên cố như núi, hình dáng của ông... giống như đoạn văn trên”. Kế thấy đoàn bộ quân đến, Lục chúng cũng hỏi đáp như trên cho đến câu: “Đoàn bộ quân như thế này làm sao chiến thắng được, các binh sĩ này giống như người nộm còn bộ binh của họ dững kiện như Dực xoa, còn hình dáng của ông... giống như đoạn văn trên”. Cuối cùng là đoàn quân chỉ huy của vua Thắng Quang đến, vua thấy bốn binh không tiến tới liền hỏi: “Vì sao các tướng quân không tiến lên?”, các tướng quân tâu: “Đại vương, nếu chúng tôi phụng mệnh xuất quân e gặp bất lợi vì vừa rồi Lục chúng Bí-sô nói những lời vô nghĩa làm cho các quân binh đều lo lắng”, vua nói: “Các vị ấy là sa

môn hào quý, họ nói gì thì nói, các tướng quân không nên để ý đến, hãy tiến quân lên”. Nói rồi vua liền suy nghĩ: “Chớ để các sa môn thường náo loạn nhau”, nghĩ rồi vua bảo sứ giả: “Người nên đến chỗ Thế tôn đánh lễ rồi chuyển lời của Trẫm vấn an Thế tôn được ít bệnh, an vui, tự tại, khí lực điều hòa. Kế chuyển lời của Trẫm cúi xin Thế tôn nhớ nghĩ, chế học xứ cho các Thánh chúng, đừng để Bí-sô đến xem quân trận”. Sứ giả vâng lời làm theo lời vua bảo, Thế tôn nghe sứ giả nói rồi liền im lặng nhận lời. Sứ giả biết Thế tôn nhận lời rồi liền đánh lễ cáo từ, Thế tôn do nhân duyên này nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: **“Nếu lại có Bí-sô đến xem chỉnh trang quân, phạm Ba-dật-đề-ca”**.

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Lục chúng. Chỉnh trang quân là chỉnh đốn quân nghi trước khi ra trận như mặc áo giáp, đội mũ trụ... bốn binh là đội quân thứ nhất chỉ toàn voi gọi là Tượng quân, đội quân thứ hai kiêm dùng ngựa gọi là Mã quân, đội quân thứ ba kiêm dùng xe gọi là Xa quân, đội quân thứ tư kiêm đi bộ gọi là Bộ quân.

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

Nếu Bí-sô xem chỉnh trang quân phạm Đọa, nếu Bí-sô trên đường khát thực gặp quân binh đi đến, hoặc chùa gần Đại-lộ, hoặc quân đội vào trong chùa, hoặc được vua, phu nhân, vương tử, đại thần... thỉnh mời dù thấy quân binh cũng không phạm, khi thấy quân binh không được phê bình tốt xấu hay dở, hoặc một trong tám nạn duyên hiện tiền dù thấy quân binh cũng không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

Học Xứ Thứ Bốn Mươi Sáu: Ở TRONG QUÂN TRẬN **QUÁ HAI ĐÊM**

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, duyên khởi giống như giới trên cho đến câu vua thân chinh đánh dẹp phản loạn vẫn không thu phục được, Đại thần tâu: “Trưởng giả Cấp-cô-độc có phước lực lớn, nếu trưởng giả đến có thể khiến giặc quy hàng”, vua liền hạ chỉ cho sứ giả mang đến, trưởng giả tiếp chỉ rồi lên đường, đến trong quân rồi vẫn không hàng phục được giặc. Nhà vua thấy trưởng giả gây yếu liền hỏi: “Phải chăng khanh nhớ đến con cái của mình?”, đáp: “Không phải thần nhớ đến con cái mà nhớ Thánh chúng”. Vua liền viết thư sai sứ mang đến cho Tăng chúng nói là muốn gặp Thánh chúng, đại chúng nghe đọc sắc thư rồi từ già đến trẻ đều viện cớ từ chối không đi, lúc đó Lục chúng nói với nhau: “Ngày nào Đại sư còn ở đời,

chúng ta còn thì chánh pháp được lưu truyền rộng rãi. Nếu Đại sư Niết-bàn, đệ tử nhập diệt theo thì chánh pháp sẽ tiêu vong. Nay chúng ta có còn có sức phải cố gắng kéo cỗ xe Chánh giáo không sanh mệt mỏi”, nói rồi cùng lấy thẻ lên đường đến chỗ nhà vua đóng quân. Đến nơi rồi nói pháp khiến tất cả đều hoan hỉ, nhà vua phẫn chấn ra lệnh quân binh chuẩn bị ra trận phá giặc. Lục chúng nghe rồi liền nói với nhau: “Đã nhiều ngày nay chúng ta cố gắng phòng hộ oai nghi, nay hãy tùy ý theo ý mình. Chúng ta nên đến xem nhà vua chỉnh trang quân binh như thế nào”, nói rồi cùng đi đến chỗ hành quân, thấy đội quân voi đến liền hỏi muốn làm gì, đáp là muốn chiến đấu, Lục chúng nói: “Những con voi này đáng vẻ như con heo làm sao chiến đấu”, nói rồi nắm vòi voi dí xuống đất. Kế thấy đội quân ngựa đến hỏi đáp như trên, Lục chúng nói: “Những con ngựa này đáng vẻ như con bò đần”, nói rồi liền nắm lấy đuôi ngựa kéo qua một bên. Kế thấy đội quân xe đến hỏi đáp như trên, Lục chúng nói: “Những chiếc xe này hư cũ rồi”, nói rồi nắm trục xe ném qua một bên. Kế thấy đội bộ binh đến liền nói: “Những người này đáng vẻ như người nộm”, nói rồi liền nắm cổ kéo ra ngoài hàng ngũ. Bốn binh chủng bị lãng nhục không biết làm sao đều đứng một bên với vẻ ưu sầu. Lúc đó đội quân chỉ huy của vua đến, hỏi đáp giống như trong giới trên cho đến câu vua hạ chỉ cho sứ giả đến chỗ Thế tôn vấn an và yêu cầu Thế tôn chế học xứ, Thế tôn nhận lời rồi nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: ***“Nếu lại có Bí-sô có nhân duyên đến trong quân trận chỉ được ở lại chừng hai đêm, nếu quá thì phạm Ba-dật-đề-ca”***.

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Lục chúng. Trong học xứ này tướng phạm như thế nào? Nếu các Bí-sô ở lại trong quân trận quá hai đêm phạm Đọa, nếu vua... thỉnh mời ở lại, hoặc có tám nạn duyên phải ở lại quá hai đêm thì không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

Học Xứ Thứ Bốn Mười Bảy: NHIỀU LOẠN QUÂN BINH

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, duyên khởi giống như hai giới trên cho đến câu nhà vua ra lệnh chỉnh trang quân ngũ để ra trận, Lục chúng cùng đến đó xem, đến nơi ẩn mình trong rừng chờ khi bốn binh đến gần liền hét lớn khiến quân binh sợ hãi bỏ chạy, Lục chúng bước ra hỏi tại sao lại sợ, quân binh đáp: “Chúng tôi tưởng bị phục kích nên sợ hãi bỏ chạy”, Lục chúng nói: “Chúng tôi chỉ đùa các ông thôi, nếu bọn phản loạn biết các ông khiếp nhược như

thế này thì hằng ngày sẽ bắt các ông kéo lôi vào trong thành. Chúng tôi muốn giúp các ông sắp bày quân trận ắt sẽ đắc thắng”. Bốn binh nghe rồi liền đồng ý cho họ sắp bày quân trận, Lục chúng thấy trong đội quân voi thấy có voi nhỏ liền nói: “Voi này dùng làm gì”, nói rồi đẩy qua một bên; thấy trong đội quân ngựa có ngựa hơi yếu liền nói: “Ngựa này dùng làm gì”, nói rồi đẩy qua một bên; khi thấy đội quân xe có xe cũ liền nói: “Xe này dùng làm gì”, nói rồi vất qua một bên; khi thấy đội bộ binh có người sói trán liền nói: “Người như vậy dùng được gì”, nói rồi kéo qua một bên. Như thế cả bốn binh đều bị nhục... giống như trong giới trên cho đến câu nhà vua sai sứ đến chỗ Phật vấn an và yêu cầu Phật chế học xứ, Phật nhận lời rồi nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau: **“Nếu lại có Bí-sô ở trong quân trận hai đêm mà xem chinh tranh quân đội, xem bày binh bố trận thì phạm Ba-dật-đề-ca.”**

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Lục chúng. Bày binh bố trận là bày binh có bốn loại: Sư tử kỳ binh, Đại ngư kỳ binh, Kinh ngư kỳ binh và Kim sùý điều kỳ binh; bố trận có bốn loại: Sóc nhẫn thế trận, Xa viên thế trận, Bán nguyệt thế trận và Bằng dực thế trận.

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

Nếu Bí-sô ở lại hai đêm trong quân trận xem bốn loại binh chủng, khi chưa mặc giáp trụ cầm binh khí thì phạm Ác-tác, khi chỉnh trang quân binh xong thì phạm Đọa. Nếu nhà vua... thỉnh ở lại và tám nạn duyên xảy đến thì không phạm như giới trên. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

Học Xứ Thứ Bốn Mười Tám: ĐÁNH BÍ SÔ

Phật ở trong vườn Cấp-cô-độc rừng Thệ-đa thành Thất-la-phiệt, lúc đó tôn giả Đại Mục-kiền-liên cho mười bảy thiếu niên xuất gia và thọ viên cụ, Thập thất chúng này thường thân cận Lục chúng nên Ô-đà-di thường hay sai bảo làm việc này việc nọ, Thập thất chúng nói: “Thầy đâu phải là Thân giáo sư hay Quỷ phạm sư của chúng tôi mà sai sử, chúng tôi không làm”, Ô-đà-di nghe rồi liền đánh người vừa nói và mắng: “Người dám không nghe lời ta phải không?”. Lúc đó cả mười bảy người đều ngã ngựa ra kêu khóc: “Đánh tôi, đánh tôi”, các Bí-sô nghe chạy đến hỏi nguyên do, Ô-đà-di nói: “Tôi chỉ đánh có một đứa mà cả mười bảy đứa đều ngã ngựa ra kêu khóc”, các Bí-sô hỏi tại sao thì Thập thất chúng đáp: “Nếu tất cả không kêu khóc thì sẽ bị đánh hết”. Các Bí-sô thiếu dục đều chê trách rồi bạch Phật, Phật do nhân

duyên nay nhóm họp các Bí-sô... cho đến câu: ... Chế học xứ này cho các Bí-sô như sau:
“Nếu lại có Bí-sô vì sân giận không vui mà đánh Bí-sô khác, phạm Ba-dật-đề-ca”.

Nếu lại có Bí-sô là chỉ cho Ô-đà-di. Bí-sô khác là chỉ cho người trong pháp này đã thọ viên cụ.

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

Nếu Bí-sô dùng nội thân phần hay dùng vật ngoài thân hoặc kiêm dùng cả hai đều phạm Đọa. Nội thân phần là Bí-sô do sân giận dùng một ngón tay đánh Bí-sô thì phạm một tội Đọa, cho đến năm ngón tay thì năm tội Đọa, cú nắm tay, cánh tay, vai, đầu gối... đều phạm Đọa. Dùng vật ngoài thân là Bí-sô do sân giận dùng cỏ cây, cung tên hay các loại khí cụ đánh hay từ xa ném tới tùy trúng một chỗ nào trên người kia đều phạm Đọa. Kiêm dùng cả hai là Bí-sô tay cầm dao, gậy... đánh tùy trúng một nơi nào trên thân người kia đều phạm Đọa. Nếu vì muốn người kia sợ hoặc vì thành tựu chú thuật đều không phạm. Không phạm nữa là người phạm ban đầu...

